NÂNG CAO HIỆU QUẢ ĐẤU TRANH CHỐNG TỘI PHẠM MA TÚY HIỆN NAY

NGUYỄN THỊ QUỲNH ANH
Học viện Cảnh sát nhân dân

Nhận bài ngày 07/10/2025. Sửa chữa xong 12/11/2025. Duyệt đăng 30/11/2025.

Abstract

Drug abuse is considered one of the most serious threats to human security. The fight against drug-related crimes has become a global issue and has been included on the agenda of the United Nations Security Council. In Vietnam, drug crimes have been rising at an exponential rate and have become a national crisis. Therefore, proactively preventing crime—including drug-related offenses—is both a strategic policy and an urgent requirement of the Party and the State. The objective is to minimize harm, prevent escalation, and gradually eliminate this type of crime. This article proposes several solutions to enhance the effectiveness of drug crime prevention in the current context.

Keywords: *Drug crime, effectiveness, fight, proactive prevention, solution.*

1. Đặt vấn đề

Trong những năm qua, tình hình tội phạm ma túy (TPMT) ở nước ta diễn biến hết sức phức tạp. Thực hiện quan điểm chỉ đạo của Đảng, Nhà nước và lãnh đạo Bộ Công an lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy đã chủ động nắm tình hình, tập trung lực lượng, phương tiện và phối hợp hiệp đồng với các cơ quan hữu quan đấu tranh mạnh mẽ với TPMT. Tuy nhiên, trước món "tiền lợi nhuận" từ mua bán ma túy và do nhu cầu trong và ngoài nước tăng cao, hoạt động của TPMT không ngừng gia tăng với quy mô ngày càng lớn, tính chất ngày phức tạp, âm mưu, thủ đoạn ngày càng tinh vi, xảo quyệt và hết sức manh động nhất là tại các tuyến, địa bàn trọng điểm như: Tây Bắc, Đông Bắc, Bắc miền Trung và hiện nay các đối tượng đang chuyển dần hoạt động vào địa bàn các tỉnh phía Nam. Theo khoản 1 Điều 8 Bộ luật Hình sự 2015 [6], tội phạm là hành vi nguy hiểm cho xã hội được quy định trong Bộ luật Hình sự, do người có năng lực trách nhiệm hình sự hoặc pháp nhân thương mại thực hiện một cách cố ý hoặc vô ý, xâm phạm độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ Tổ quốc, xâm phạm chế độ chính trị, chế độ kinh tế, nền văn hóa, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, xâm phạm quyền con người, quyền, lợi ích hợp pháp của công dân, xâm phạm những lĩnh vực khác của trật tự pháp luật XHCN mà theo quy định của Bộ luật này phải bị xử lý hình sự. Tội phạm về ma túy là những hành vi nguy hiểm cho xã hội, do người có năng lực trách nhiệm hình sự thực hiện một cách cố ý, xâm phạm chế độ thống nhất quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy và các loại thuốc gây nghiện, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, tính mạng, sức khỏe con người và sự phát triển bình thường của nòi giống dân tộc. Vì vậy, cần phải "chung tay đẩy lùi ma túy", "giảm thiểu tác hại" của ma túy và "phòng ngừa, ngăn chặn, đấu tranh chống tội phạm và tệ nạn ma túy; kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Một số quy định pháp luật về phòng ngừa tội phạm ma túy

Tinh thần chủ động trong phòng ngừa các tội phạm về ma túy đã được thể hiện tại các văn kiện Đại hội Đảng, các nghị quyết của Bộ Chính trị và đặc biệt tại Chỉ thị số 06/CT/TW ngày 30/11/1996 của Ban

Email: nguyenthiquynhanht02@gmail.com

Chấp hành Trung ương Đảng về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 26/3/2008 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng chống và kiểm soát ma túy trong tình hình mới; Chiến lược quốc gia phòng chống và kiểm soát ma túy ở Việt Nam đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt ngày 27/6/2011; các kế hoạch chương trình hành động cụ thể về ma túy (Chương trình hành động phòng chống ma túy giai đoạn 1998- 2000, giai đoạn 2001-2005, giai đoạn 2006-2010, giai đoạn 2011-2015) liên tục được xây dựng và triển khai thực hiện, tổng kết trên phạm vi toàn quốc; Quyết định số 1452/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phòng, chống ma túy giai đoạn 2021-2025.

Dưới góc độ lập pháp, chính sách hình sự đối với tội phạm về ma túy ở nước ta luôn thể hiện tính nghiêm khắc. Nếu như trong Bộ luật Hình sự năm 1985, trách nhiệm hình sự đối với các hành vi phạm tội liên quan đến ma túy chỉ được quy định ở 3 điều luật thì đến Bộ luật Hình sự năm 1999, các tội phạm về ma túy đã được quy định tại một chương riêng (Chương XVIII) với 10 tội danh khác nhau. Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định các tội phạm về ma túy tại Chương XX gồm 13 điều luật, tăng thêm 3 điều luật so với Bộ luật Hình sự năm 1999 (từ Điều 247 đến Điều 259). Trước diễn biến phức tạp của tệ nạn ma túy và các hành vi phạm tội về ma túy, Luật Phòng, chống ma túy năm 2000 cũng đã được Quốc hội Khóa X sửa đổi, bổ sung và thông qua ngày 3/6/2008 [7, tr. 2].

Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được xây dựng theo hướng sửa đổi, bổ sung, đáp ứng được yêu cầu của công tác phòng chống ma túy hiện nay như: quy định hình phạt nghiêm khắc với những đối tượng chủ mưu, cầm đầu và giảm nhẹ đối với những đối tượng vận chuyển thuê, những người bị dụ dỗ, lôi kéo vào con đường phạm tội; bỏ hình phạt tử hình ở các tội tàng trữ trái phép chất ma túy và vận chuyển trái phép chất ma túy; một số loại ma túy mới như methamphetamine, amphetamine, MDMA cũng được bổ sung cụ thể vào các điều luật [6].

Luật Phòng, chống ma túy xác định công tác phòng chống ma túy không phải là của riêng lực lượng chức năng mà là "trách nhiệm của cá nhân, gia đình, cơ quan, tổ chức và của toàn xã hội"; "Nhà nước có chính sách khuyến khích, bảo vệ cá nhân, gia đình, cơ quan, tổ chức tham gia phòng, chống tệ nạn ma túy; tổ chức đấu tranh chống các tội phạm về ma túy và sử dụng đồng bộ các biện pháp kinh tế, pháp luật, văn hóa, xã hội, nghiệp vụ để tuyên truyền, vận động nhân dân, cán bộ, công chức và cán bộ, chiến sĩ thuộc lực lượng vũ trang nhân dân tham gia phòng, chống tệ nạn ma túy" [7, tr. 17].

2.2. Tội phạm ma túy và công tác phòng ngừa tội phạm ma túy ở Việt Nam trong thời gian qua

Tội phạm về ma túy chiếm tỷ lệ cao trong tổng số tội phạm được xét xử trên phạm vi cả nước cũng như ở từng địa phương, đặc biệt là các thành phố lớn như: Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Sơn La, Nghệ An…

Theo số liệu thống kê của Tòa án nhân dân tối cao, tính đến ngày 31/12/2023 tổng số vụ phạm tội nhóm tội phạm về ma túy là 16.998 vụ với 21.870 bị cáo. Theo thống kê chung, số người nghiện ma túy ở Việt Nam đang có xu hướng tăng, hiện có 204.377 người nghiện có hồ sơ quản lý gồm đủ các thành phần, lứa tuổi, nghề nghiệp trong xã hội. Trong khi đó, thực tế hiệu quả công tác cai nghiện rất thấp. Số lượng người nghiện tăng kéo theo sự phát sinh, phát triển của các điểm, tụ điểm, ổ, nhóm bán lẻ chất ma túy tại các địa bàn cũng như tình trạng tổ chức sử dụng và sử dụng ma túy tại các điểm kinh doanh có điều kiện như quán bar, vũ trường, nhà nghỉ, khách sạn, nhất là ở các thành phố lớn (Hà Nội, Hà Nam, Phú Thọ, Yên Bái, Bắc Ninh, Hải Phòng, TP. Hồ Chí Minh, Bà Rịa - Vũng Tàu, Cần Thơ, Bạc Liêu, Sơn La, Nghệ An…), các vùng ven đô thị, các khu công nghiệp… gây ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội [4].

Theo số liệu thống kê của C47 Bộ Công an, trung bình 10 năm trở lại đây, mỗi năm tội phạm về ma túy xuyên quốc gia đã bị lực lượng chức năng phát hiện bắt giữ trên phạm vi toàn quốc hơn 9.000 vụ, với gần 18.000 đối tượng, thu giữ 10.000kg heroine, hơn 9 tấn nhựa cần sa, 30.000 viên methamphetamne, 130.00 viên ma túy tổng hợp các loại, 115 khẩu súng các loại, cùng nhiều tài sản khác giá trị lên đến hàng ngàn tỷ đồng. Trong khi đó, năng lực đấu tranh phòng, chống tội phạm này của các cơ quan chuyên trách nói riêng, của cả hệ thống chính trị ở địa phương nói chung còn những hạn chế nhất

định. Bên cạnh đó, các quy định của pháp luật hình sự, tố tụng hình sự và các luật có liên quan về phòng chống loại tội phạm này đã bộc lộ một số hạn chế, ảnh hưởng đến hiệu quả đấu tranh phòng chống các loại tội phạm này trong thực tiễn. Vì vậy, nghiên cứu tìm ra các biện pháp hiệu quả để đấu tranh phòng, chống các tội phạm về ma túy, trong đó có việc tiếp tục nghiên cứu và hoàn thiện về mặt thể chế cũng như cơ chế áp dụng pháp luật và giải pháp tổ chức thi hành pháp luật trên thực tế trong lĩnh vực này là cần thiết và cấp bách.

Các hình thức cai nghiện cũng được mở rộng: Bên cạnh hình thức cai nghiện bắt buộc tập trung còn có biện pháp sử dụng thay thế có kiểm soát bằng methadone, các hình thức cai nghiện khác theo quy định được xã hội hóa. Sau khi cai nghiện trở về cộng đồng, người đã cai nghiện được tạo điều kiện học nghề, tìm việc làm, vay vốn, tham gia các hoạt động xã hội để hòa nhập cộng đồng, giúp đỡ phòng, chống tái nghiện.

Thời gian tới, với xu thế hội nhập và phát triển nói chung, TPMT được dự báo sẽ tiếp tục gia tăng với những phương thức thủ đoạn mới tinh vi hơn, táo bạo hơn; chúng không từ bất cứ thủ đoạn nào để che giấu hoạt động phạm tội cũng như đối phó lại lực lượng chức năng. Do đó, công tác đấu tranh phòng chống TPMT sẽ tiếp tục cam go, phức tạp và quyết liệt.

Hội nhập kinh tế quốc tế và quá trình toàn cầu hóa, ranh giới giữa đối tác và đối tượng đan xen rất khó phân biệt. TPMT có điều kiện thâm nhập vào các khu kinh tế, khu chế xuất, các doanh nghiệp liên doanh có vốn nước ngoài để sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển trái phép các chất ma túy. Các loại ma túy mới, nhất là ma túy tổng hợp dễ có điều kiện thâm nhập vào Việt Nam thông qua hợp tác đầu tư kinh tế, văn hóa, giáo dục, đặc biệt lối sống thực dụng, tha hóa, tiềm ẩn tình trạng sử dụng ma túy tổng hợp trong thanh thiếu niên, học sinh, sinh viên có nguy cơ gia tăng. Những biến động phức tạp của tình hình an ninh chính trị trên thế giới và khu vực tác động mạnh hơn, nhanh hơn đến an ninh trật tự của nước ta, tiềm ẩn nguy cơ gây mất ổn định chính trị, xuất hiện những yếu tố mới tác động tiêu cực đến an ninh chính trị nội bộ, làm cho khả năng kiểm soát, ngăn chặn tội phạm ma túy rất khó khăn. Trình độ, tư duy nghiệp vụ, pháp luật, tin học, khả năng ngoại ngữ, phương pháp làm việc… của một bộ phận cán bộ, chiến sĩ lực lượng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy chưa đáp ứng được yêu cầu của nhiệm vụ công tác phòng chống tội phạm về ma túy trong tình hình mới. Hiệu quả hoạt động kiểm soát, đấu tranh ngăn chặn ma túy thẩm lậu qua biên giới, đường biển, đường hàng không vào Việt Nam tuy đã được nâng lên nhưng chưa tương xứng với thực trạng tình hình; tỷ lệ bắt giữ các đối tượng cầm đầu (chủ đầu nậu về ma túy) còn rất hạn chế. Nhiều đối tượng phạm tội trốn truy nã qua biên giới chưa bắt được. Công tác phối hợp giữa lực lượng Công an, Hải quan, Biên phòng, Cảnh sát biển trong đấu tranh phòng, chống ma túy còn thiếu chặt chẽ, nội dung phối hợp chưa cụ thể và đồng bộ nên hiệu quả hợp tác chưa cao. Việc phối hợp giữa các lực lượng chức năng đấu tranh chống tội phạm ma túy của các tỉnh giáp biên với lực lượng của các nước Lào, Campuchia, Trung Quốc còn nhiều bất cập. Nguồn nhân lực thực hiện công tác đấu tranh chống TPMT của các cơ quan ở Trung ương và địa phương còn thiếu về số lượng. Một bộ phận cán bộ, chiến sỹ, công chức nhận thức về công tác đấu tranh phòng, chống ma túy chưa đầy đủ và chưa tương xứng với nhiệm vụ được giao; cán bộ chuyên trách phòng, chống ma túy một số đơn vị còn yếu về kỹ năng quản lý, kỹ năng nghiệp vụ thu thập xử lý thông tin, phát hiện, điều tra xác minh các đối tượng có nghi vấn. Công tác đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực làm công tác quản lý nhà nước và đấu tranh chưa được chú trọng đúng mức. Chế độ, chính sách cho đội ngũ cán bộ, chiến sỹ, công chức thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng, chống ma túy chưa đáp ứng với thực tế, chưa thực sự tạo động lực cho họ yên tâm thực thi nhiệm vụ.

2.3. Giải nâng cao hiệu quả phòng ngừa tội phạm ma túy trong giai đoạn hiện nay

Để nâng cao hiệu quả hoạt động phòng, chống TPMT trong tiến trình hội nhập quốc tế, theo chúng tôi cần tập trung thực hiện một số giải pháp chủ yếu sau:

Một là, tập trung điều tra cơ bản nắm thật chắc tình hình, phân tích, đánh giá, dự báo cho được tình hình TPMT trong nước, trong khu vực và trên thế giới; đặc biệt chú ý vào các khu vực biên giới, cửa khẩu, các khu công nghiệp, khu chế xuất, các liên doanh có sử dụng nhiều loại tiền chất. Trong công

tác đấu tranh, thực hiện chỉ đạo của lãnh đạo Bộ Công an với quan điểm là phòng ngừa và ngăn chặn ma túy từ xa, từ sớm, từ nơi xuất phát, lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy đã chủ động nắm chắc tình hình, xác lập chuyên án và đấu tranh, điều tra xử lý tội phạm về ma túy với phương châm mở rộng triệt xóa toàn bộ đường dây, không chỉ đánh khúc giữa, làm rõ nguồn cung, đường dây, ổ nhóm, các đối tượng chủ mưu, cầm đầu, điểm tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy, các đối tượng có hành vi sản xuất, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy để truy tận gốc, xử lý nghiêm minh theo quy định.

Hai là, đổi mới tư duy nghiệp vụ, điều chỉnh phương thức hoạt động, phương pháp công tác, đổi mới chủ trương, đối sách cho phù hợp với tình hình mới. Theo đó cần nhận thức rõ: phòng chống TPMT trong xu thế hội nhập sẽ không thể áp dụng các biện pháp kiểm tra cấm đoán như trước đây; phòng chống tội phạm về ma túy phải phục vụ có hiệu quả cho hội nhập và phát triển; phải có cách ứng xử linh hoạt cả về nhận thức, tổ chức hoạt động và có đối sách với mục tiêu cao nhất phục vụ cho nền kinh tế phát triển, rút ngắn khoảng cách tụt hậu so với các nước trên thế giới và trong khu vực, ngăn chặn không cho tội phạm về ma túy lợi dụng hoạt động. Đổi mới, nâng cao chất lượng các mặt công tác nghiệp vụ cho phù hợp với yêu cầu của tình hình và nhiệm vụ mới; đổi mới trong việc xác định đối tượng đấu tranh để áp dụng các biện pháp nghiệp vụ để quản lý, kiểm tra, giám sát phân công, phân cấp cho phù hợp với biên chế tổ chức. Cần phân biệt rõ ranh giới giữa đối tác và đối tượng không để sót lọt nhưng cũng không làm cản trở, ảnh hưởng đến tiến trình hội nhập. Việc thực hiện Luật Cư trú, quy định miễn thị thực nhập cảnh cho người Việt Nam ở nước ngoài khi vào Việt Nam không thể áp dụng biện pháp cấm nhập, cấm xuất như trước đây để ngăn cản mà phải áp dụng các biện pháp quản lý để chú ý kiểm tra khi xuất, nhập cảnh. Đổi mới trong các phương pháp chiến thuật, nghiệp vụ bắt giữ. Đổi mới nhận thức trong việc phối hợp điều tra các vụ án, chuyên án ma túy lớn có liên quan với cảnh sát chống ma túy các nước trong khu vực và trên thế giới [5, tr. 29].

Ba là, nâng cao hiệu quả công tác phát hiện điều tra, xử lý các loại TPMT và kiểm soát tiền chất. Tăng cường quan hệ phối hợp liên ngành Công an - Hải quan - Biên phòng - Cảnh sát biển trên 3 tuyến biên giới và khu vực trọng điểm để kiểm soát và ngăn chặn, bắt giữ ma túy ở các cửa khẩu, biên giới, bến cảng, sân bay và trên biển. Tập trung lực lượng đấu tranh chống TPMT ở các cụm địa bàn trọng điểm; thường xuyên mở các đợt cao điểm tấn công bóc gỡ các đường dây, triệt xóa các tụ điểm sử dụng, tổ chức sử dụng và buôn bán lẻ ma túy. Không để hình thành các cơ sở sản xuất điều chế ma túy dưới bất cứ hình thức nào, kể cả ở khu vực biên giới Việt nam với các nước láng giềng.

Bốn là, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong phòng chống ma túy. Tăng cường kiểm soát tiền chất, tổ chức nghiên cứu, tổng kết công tác quản lý tiền chất ma túy nhằm kiến nghị bổ sung, sửa đổi những quy định có liên quan đến công tác xuất nhập khẩu, tồn trữ và quản lý tiền chất ma túy; xây dựng quy chế phối hợp hoặc thông tư liên tịch giữa Bộ Công an với Bộ Y tế, Bộ Công nghiệp, Bộ Tài chính trong việc phối hợp quản lý và kiểm soát các loại tiền chất. Tăng cường quản lý nhà nước trong công tác cai nghiện ma túy, công tác thay đổi cây trồng ở vùng còn tái trồng cây có chất ma túy; quản lý nhà nước trong công tác xuất nhập cảnh, tập trung kiểm tra đối tượng nghi vấn khi xuất, nhập cảnh và cư trú bất hợp pháp của người nước ngoài mua bán, vận chuyển ma túy; tăng cường công tác quản lý nhà nước trong các dịch vụ kinh doanh nhạy cảm mà đối tượng ma túy thường lợi dụng [1, tr. 63].

Năm là, nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế về phòng, chống ma túy. Đặc biệt cần chú trọng giải pháp nâng cao năng lực, hiệu quả phòng, chống TPMT của các lực lượng chuyên trách. Trong đó, cần nắm, phân tích, dự báo và đánh giá đúng tình hình tội phạm về ma túy, nhất là khu vực biên giới; xác định rõ vai trò chủ trì, chủ công, nòng cốt của lực lượng Công an, tham mưu trực tiếp cho cấp ủy, chính quyền, phối hợp chặt chẽ, đồng bộ các lực lượng trong phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm về ma túy, nhất là các biện pháp phòng ngừa xã hội và phòng ngừa nghiệp vụ. Tập trung triệt phá các băng nhóm, tổ chức, đường dây tội phạm về ma túy, nhất là các tổ chức, đường dây hoạt động xuyên quốc gia, các băng nhóm tội phạm có vũ trang vận chuyển trái phép ma túy qua biên giới; tổ chức đấu tranh đồng bộ, liên hoàn trên các địa bàn trọng điểm, bắt giữ cả đường dây, đối tượng cầm đầu, truy

nguyên nguồn gốc ma túy. Phát hiện và kịp thời đấu tranh ngăn chặn hoạt động lợi dụng xuất, nhập khẩu để vận chuyển trái phép chất ma túy qua cửa khẩu, cảng biển. Ngăn chặn không để tội phạm ma túy lợi dụng Việt Nam làm địa bàn sản xuất, tàng trữ, trung chuyển ma túy quốc tế; làm tốt công tác vận động đầu thú và bắt giữ đối tượng truy nã phạm tội về ma túy. Tiếp tục phát triển quan hệ với lực lượng phòng chống ma túy các nước có chung đường biên giới, các nước tiểu vùng sông Mê Kông, đa dạng hóa công tác phòng chống ma túy với các nước, các tổ chức Interpol, Aseanpol… nhất là những nước là bạn bè truyền thống, các nước có kinh nghiệm trong công tác phòng chống ma túy.

Sáu là, thực hiện đầy đủ các quy định Việt Nam đã ký cam kết với UNDCP và các nước trong công tác phòng chống ma túy; không để các thế lực thù địch lợi dụng vu khống, can thiệp từ công tác phòng chống ma túy sang an ninh chính trị, nhất là ở các khu vực đang phức tạp về vấn đề nhân quyền, dân tộc, tôn giáo. Tăng cường phối hợp với các nước trong điều tra để bóc gỡ để các đường dây buôn bán ma túy; chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật và của Bộ Công an trong bắt, tạm giữ, tạm giam và khám xét các đối tượng đặc biệt. Mở rộng hợp tác quốc tế trong công tác đào tạo, huấn luyện; tổ chức các đoàn nghiên cứu và học tập kinh nghiệm; tổ chức lực lượng và triển khai các biện pháp phòng, chống tội phạm ma túy ở sân bay, cảng biển, đường hàng không, bưu điện.

Bảy là, tăng cường vai trò tổ chức chỉ đạo của lãnh đạo Bộ Công an và lãnh đạo Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy đối các lực lượng đơn vị cơ sở trong đấu tranh chống tội phạm về ma túy. Tội phạm về ma túy hoạt động xuyên quốc gia thường có tổ chức, tính chất chuyên nghiệp liên quan đến nhiều quốc gia. Do vậy, cần có sự chỉ đạo quyết liệt của lãnh đạo Bộ Công an và lãnh đạo Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy đối với đơn vị nghiệp vụ các địa phương [2, tr. 45].

Tám là, nghiên cứu, tổng kết tình hình phục vụ công tác chỉ đạo phòng chống tội phạm về ma túy. Đấu tranh phòng, chống TPMT mang tính đặc thù cao, nhất là trong tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế cần nghiên cứu, tổng kết tình hình và công tác phòng ngừa, đấu tranh, tổng kết các chuyên đề nghiệp vụ, nguyên nhân điều kiện, sự gia tăng của các loại TPMT có yếu tố nước ngoài, công tác tổ chức khám xét, bắt giữ tội phạm về ma túy để phổ biến kinh nghiệm đấu tranh, có đề xuất bổ sung, sửa đổi về pháp luật, hướng dẫn nghiệp vụ, bổ sung hoàn thiện các quy chế, quy trình hoạt động nghiệp vụ nhằm nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh.

Chín là, tăng cường, củng cố lực lượng Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy đủ năng lực, điều kiện hoàn thành nhiệm vụ trong tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế; từng bước đào tạo huấn luyện để đội ngũ cán bộ, chiến sỹ giỏi về pháp luật, tinh thông về nghiệp vụ đáp ứng có hiệu quả trước yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Mười là, tiếp tục xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật tạo cơ sở pháp lý đầy đủ cho hoạt động phòng chống tội phạm về ma túy có tổ chức xuyên quốc gia. Nghiên cứu xây dựng, củng cố và hoàn thiện hệ thống pháp luật liên quan đến đấu tranh chống tội phạm về ma túy và quản lý tiền chất phù hợp với yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế. Nghiên cứu sửa đổi bổ sung Bộ luật Hình sự, Bộ luật Tố tụng hình sự, Luật Phòng chống ma túy, Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự… làm căn cứ pháp lý xử lý vi phạm và tội phạm. Ký kết các hiệp ước, nghị định trong phối hợp điều tra tội phạm về ma túy và dẫn độ tội phạm ma túy. Xây dựng thông tư liên ngành trong sử dụng ma túy hợp pháp; ma túy có kiểm soát; trong việc rửa tiền do tội phạm về ma túy. Tiếp tục thể chế hóa công ước chống tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia của Liên hợp quốc mà Việt Nam đã ký kết tham gia thành pháp luật quốc gia. Xây dựng, hoàn thiện một số đạo luật như luật chống rửa tiền, luật tịch biên tài sản do phạm tội mà có, luật kiểm soát tiền tệ… Tiếp tục ký các hiệp định tương trợ tư pháp và dẫn độ tội phạm với các nước, quốc gia trọng điểm như Úc, Mỹ, Canada, Nhật Bản…

3. Kết luận

Tiến hành theo đúng quy định của pháp luật trong các hoạt động điều tra, thu thập tài liệu, chứng cứ phục vụ công tác truy tố, xét xử kịp thời, đúng người, đúng tội, không bỏ lọt tội phạm, không để xảy ra oan sai. Nâng cao hiệu quả phối hợp đấu tranh giữa các lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy từ trung ương đến địa phương. Kịp thời rút kinh nghiệm việc thực hiện các kế hoạch phối hợp nhằm bổ sung các nội dung, biện pháp phù hợp để triển khai có hiệu quả các kế hoạch này. Tăng cường công tác

quản lý nhà nước trong phòng, chống và kiểm soát ma túy, phối hợp quản lý, giám sát chặt chẽ không để TPMT lợi dụng hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, sản xuất, kinh doanh các loại tiền chất, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất để sản xuất, điều chế ma túy. Thường xuyên kiểm tra, giám sát các cơ sở kinh doanh dịch vụ có điều kiện về an ninh trật tự, nhằm phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm minh hành vi mua bán, tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép ma túy. Kịp thời phát hiện, triệt phá diện tích trồng và tái trồng cây có chứa chất ma túy [3]. Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng các thành tựu của khoa học công nghệ và kỹ thuật hiện đại phục vụ công tác phòng, chống ma túy; sửa chữa nâng cấp, bổ sung các phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ, thông tin liên lạc cần thiết, hiện đại để phục vụ công tác, chiến đấu... đảm bảo an toàn, hiệu quả cho các lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy.

Tài liệu tham khảo

[1] Bùi Minh Trung (2014). *Lý luận cơ bản về đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy*. NXB Công an nhân dân, Hà Nội.

[2] Chính phủ (2021). *Nghị định số 105/2021/NĐ-CP ngày 04/12/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy*.

[3] Chính phủ (2022). *Nghị định số 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 quy định các Danh mục chất ma túy và tiền chất*.

[4] *Đinh Văn Liêm (2024). Một số giải pháp phòng ngừa tội phạm ma túy trong giai đoạn hiện nay*. Nguồn: https://lsvn.vn/mot-so-giai-phap-phong-ngua-toi-pham-ma-tuy-trong-giai-doan-hien-nay-1716218614-a143828.html, ngày 21/5/2024.

[5] Phạm Minh Tuyên (2013). *Các tội phạm về ma túy ở Việt Nam - Cơ sở lý luận và thực tiễn xét xử (tài liệu tham khảo dùng cho các thẩm phán, thư ký tòa án)*. NXB Hồng Đức, Hà Nội.

[6] Quốc hội (2015). *Bộ luật Hình sự*. Số 100/2015/QH13, ngày 27/11/2015, Điều 8.

[7] Quốc hội (2008). *Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống ma túy*. Luật số 16/2008/QH12, ngày 03/6/2008, Điều 44.

THU HỒI TÀI SẢN THAM NHŨNG THEO QUY ĐỊNH...

Tiếp theo trang 360

3. Kết luận

Phòng, chống tham nhũng là trách nhiệm của toàn Đảng, toàn dân cũng như của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong hệ thống chính trị. Một trong những mục tiêu quan trọng của phòng, chống tham nhũng là thu hồi tài sản tham nhũng, qua đó góp phần làm tăng ngân sách nhà nước, bảo vệ tài sản công. Công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong những năm gần đây được triển khai mạnh mẽ, đồng bộ, quyết liệt, bài bản và đạt hiệu quả rõ rệt. Trong đó, công tác thu hồi tài sản tham nhũng đã có nhiều chuyển biến tích cực; việc kê biên, thu giữ tài sản trong nhiều vụ án tham nhũng, kinh tế nghiêm trọng đạt tỉ lệ khá cao; tỉ lệ thu hồi tài sản tham nhũng trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế tăng lên đáng kể và ngày càng ổn định hơn. Tuy vậy, để công tác thu hồi tài sản tham nhũng đạt kết quả tốt hơn, đòi hỏi phải thực hiện các giải pháp đồng bộ cả về thể chế, quy định pháp luật, cơ chế tổ chức thi hành và quan hệ phối hợp giữa các lực lượng chức năng. Qua đó, góp phần tạo dấu ấn nổi bật, tăng cường sự đồng thuận trong xã hội và củng cố, nâng cao niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với Đảng, Nhà nước.

Tài liệu tham khảo

[1] Chính phủ (2024). *Báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng năm 2024*. Số 653/BC-CP, ngày 17/10/2024.

[2] Hà Lệ Thủy, Trần Thị Len (2024). *Thu hồi tài sản tham nhũng từ kinh nghiệm lập pháp của Liên minh châu Âu và khuyến nghị hoàn thiện pháp luật Việt Nam*. Nguồn: https://tapchitoaan.vn/thu-hoi-tai-san-tham-nhung-tu-kinh-nghiem-lap-phap-cua-lien-minh-chau-au-va-khuyen-nghi-hoan-thien-phap-luat-viet-nam10270.html, ngày 02/02/2024.

[3] Nguyễn Lê (2023). *Thu hồi tài sản tham nhũng, bảo đảm tính nghiêm minh của pháp luật*. Nguồn:https://nhandan.vn/gia-tom-giam-sau-nha-nong-gap-kho-post754475.html, ngày 25/5/2023.

[4] Quốc hội (2015). *Bộ luật Dân sự*. Luật số 91/2015/QH13, ngày 24/11/2015 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2017.

[5] Quốc hội (2015). *Bộ luật Tố tụng dân sự*. Luật số 92/2015/QH13, ngày 25/11/2015, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2016.

[6] Quốc hội (2018). *Luật Phòng, chống tham nhũng*. Luật số 36/2018/QH14, ngày 20/11/2018.

[7] Quốc hội (2025). *Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự*. Luật số 86/2025/QH15, ngày 25/6/2025, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2025.